**PHỤ LỤC**

**Kết quả thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện các lĩnh vực đột phá trong năm 2019**

*(Kèm theo Báo cáo số 178 /BC-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2020*

*của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện**

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện các lĩnh vực đột phá trong năm 2019, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện 03 lĩnh vực đột phá phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kon Tum([[1]](#footnote-2)); Thành lập Tổ chỉ đạo để thực hiện lĩnh vực đột phá trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh([[2]](#footnote-3)), ban hành Kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện([[3]](#footnote-4)); trong đó, đã giao nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị, địa phương. Đồng thời, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện của các đơn vị, địa phương([[4]](#footnote-5)); chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và làm đầu mối báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ hằng quý và đưa vào nội dung Chương trình họp thường kỳ hằng quý của Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh (*nếu có*) trong quá trình thực hiện.

Trên cơ sở các nhiệm vụ được giao, các đơn vị, địa phương đã ban hành các văn bản, kế hoạch([[5]](#footnote-6)) triển khai nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra và tổ chức học tập, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức tại các đơn vị; các phương tiện thông tin đại chúng đã thực hiện tốt việc thông tin, tuyên truyền sâu rộng các lĩnh vực đột phá đến đông đảo nhân dân trên địa bàn tỉnh.

**2. Kết quả thực hiện trên các lĩnh vực**

**2.1. Lĩnh vực triển khai thực hiện phát triển nông nghiệp đi vào chiều sâu theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ; bảo tồn, đầu tư phát triển Sâm Ngọc Linh và các dược liệu khác gắn với xây dựng liên kết chuổi giá trị và phát triển thương hiệu trên địa bàn tỉnh.**

***a) Về phát triển nông nghiệp đi vào chiều sâu theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ***

- Về rà soát các doanh nghiệp, hợp tác xã đáp ứng các tiêu chí công nhận doanh nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lựa chọn 03 doanh nghiệp([[6]](#footnote-7)) đáp ứng các tiêu chí công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và được công nhận là doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Đến nay, đã công nhận được 01 doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Quyết định số 747/QĐ-UBND, ngày 18/7/2019 (*Công ty TNHH Việt Khang Nông*).

- Hình thành khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo tiêu chí: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang phối hợp với các huyện Đăk Hà, Kon PLông và Thành phố Kon Tum khảo sát hình thành đưa vào hoạt động 03 khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao *(hiện hình thành 01 khu và đang khảo sát, lựa chọn địa điểm để chuẩn bị hình thành 02 khu)*; 05 vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo tiêu chí. Hiện tại, đang tổ chức thẩm định để đề nghị công nhận Vùng nông nghiệp công nghệ cao sản xuất rau, hoa, củ, quả an toàn tại thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Kon Plông theo quy định([[7]](#footnote-8)).

- Xây dựng chuỗi liên kết sản xuất gắn với ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và chế biến sản phẩm chủ lực của tỉnh: Đã bố trí kinh phí từ nguồn dự toán ngân sách tỉnh, lồng ghép nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2019 để Xây dựng chuỗi liên kết sản xuất gắn với ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và chế biến 05 sản phẩm chủ lực của tỉnh theo Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND, ngày 14/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tìm kiếm, xúc tiến kêu gọi đầu tư, hỗ trợ thành lập và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, doanh nghiệp khởi nghiệp, hợp tác xã kiểu mới là trụ cột, hạt nhân trong phát triển kinh tế hợp tác cơ sở chế biến sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện Đăk Hà, Kon Plông và Ia H’Drai trực tiếp làm việc với Công ty Cổ phần Thực phẩm Xuất khẩu Đồng Giao *(Công ty DOVECO)* và Công ty Cổ Phần Chăn Nuôi CP Việt Nam *(Công ty CP)* tại tỉnh Gia Lai để tìm hiểu năng lực, xúc tiến liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi và các loại rau củ quả trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Kết quả làm việc đã kêu gọi Công ty Cổ phần Thực phẩm Xuất khẩu Đồng Giao khảo sát, xây dựng nhà máy chế biến rau quả tại tỉnh Kon Tum; thống nhất tổ chức liên kết với Công ty CP xây xựng 20 trại nuôi gia công lợn thịt tại huyện Ia H’Drai và UBND huyện Đăk Hà; trong năm 2019 xây dựng mô hình liên kết trồng 10 rau chân vịt *(huyện Kon Plông 05 ha, Đăk Hà 05 ha)*, 100 ha dứa tại huyện Ia H’Drai, 05 ha đậu tương rau tại huyện Đăk Hà. Xúc tiến làm việc với Công ty Inovation Hàn Quốc khảo sát thực địa tại xã Đăk La, huyện Đăk Hà để đầu tư trồng cây thức ăn chăn nuôi xuất khẩu sang Hàn Quốc. Xúc tiến làm việc với Công ty Nguyễn Chí khảo sát thực địa tại huyện Ia H’Drai, Kon Rẫy để đầu tư trồng nghệ, gừng và xây dựng nhà máy chế biến sản phẩm từ nghệ, gừng xuất khẩu sang các nước Châu Âu.

- Đến nay, diện tích sản xuất các loại cây trồng theo hướng an toàn, hữu cơ và ứng dụng công nghệ cao ngày càng được mở rộng quy mô, tăng về số lượng và chất lượng([[8]](#footnote-9)); Các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới bước đầu đã được ứng dụng trong sản xuất chăn nuôi([[9]](#footnote-10)); đã hình thành các cửa hàng bán sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi an toàn, sạch bệnh.

***b) Về phát triển Sâm Ngọc Linh Kon Tum và các dược liệu khác***

Triển khai chủ trương và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về đầu tư, phát triển dược liệu([[10]](#footnote-11)) và Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 02/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và ban hành tại Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 28/12/2018; trong đó đã ban hành một số chính sáchđểhỗ trợ và cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp và triển khai thực hiện có hiệu quả kết luận, chủ trương của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tổ chức khai thác có hiệu quả tài nguyên đất và rừng, sử dụng nguồn nhân lực một cách hợp lý, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, giống mới, biện pháp canh tác phù hợp trong việc trồng, phát triển dược liệu.

Ngoài ra, các cấp ủy, chính quyền địa phương từ tỉnh đến cơ sở đã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức quán triệt và thực hiện; nhiều nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra và được tổ chức thực hiện tốt và đạt kết quả như: Công tác tuyên truyền, quán triệt về chủ trương đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu được tổ chức bằng nhiều thức phong phú và tạo hiệu ứng lan tỏa trong nhận thức và hành động; ban hành một số chính sách của tỉnh để hỗ trợ phát triển một số loài dược liệu chủ lực; tổ chức rà soát, xác định loại dược liệu chủ lực và tập trung phát triển theo định hướng; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong đầu tư và đất đai theo hướng tạo điều kiện tối đa cho doanh nghiệp, ưu đãi ở mức tối đa theo quy định của pháp luật về các lĩnh vực: thuế, tín dụng, đất đai; ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và chế biến một số loài dược liệu phù hợp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng hàng hóa, tăng thu nhập từ trồng, phát triển và chế biến dược liệu; đã chú trọng thực hiện đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận các sản phẩm dược liệu..., với một số kết quả nổi bật như:

- Tổ chức rà soát diện tích rừng và đất lâm nghiệp phù hợp với quy hoạch và vùng chỉ dẫn địa địa lý "Ngọc Linh" để thu hút đầu tư phát triển vùng trồng Sâm Ngọc Linh tập trung quy mô lớn, gắn công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng với phát triển dược liệu dưới tán rừng. Đẩy mạnh việc giao rừng, cho thuê rừng gắn với giao đất, cho thuê đất để thực hiện các Dự án đầu tư, phát triển Sâm Ngọc Linh gắn với quản lý, bảo vệ rừng bền vững. Theo đó, đến nay đã cho thuê được 7.310,53 ha rừng để trồng sâm Ngọc Linh dưới tán rừng theo Phương án để quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên rừng, kết hợp với phát triển cây sâm Ngọc Linh tại huyện Đăk Glei và Tu Mơ Rông (*Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

- Chỉ đạo xây dựng Phương án thí điểm trồng Sâm Ngọc Linh và dược liệu dưới tán rừng đặc dụng kết hợp với bảo vệ rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét cho ý kiến, trước khi báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương thực hiện Phương án theo kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 369/TB-VPCP ngày 24/9/2018 của Văn phòng Chính phủ (*Tờ trình số 125/TTr-UBND ngày 23/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

- Phê duyệt giá cho thuê rừng để quản lý, bảo vệ và trồng Sâm Ngọc Linh dưới tán rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum tại Quyết định số 75/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 và Quyết định sửa đổi, bổ sung số 20/2017/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 để làm cơ sở cho các doanh nghiệp thuê rừng triển khai thực hiện các dự án phát triển Sâm Ngọc Linh; đồng thời chỉ đạo xây dựng khung giá rừng, định giá rừng để tính tiền thuê rừng cho các tổ chức kinh tế thuê rừng sản xuất triển khai các Dự án phát triển dược liệu dưới tán rừng trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo nghiên cứu Quyết định số 3657/QĐ-BYT ngày 20/8/2019 của Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục 100 dược liệu có giá trị y tế và kinh tế cao để tập trung phát triển giai đoạn 2020-2030 để lựa chọn các loại dược liệu phù hợp với tỉnh, theo đó đã ban hành bổ sung danh mục 17 loại dược liệu để nghiên cứu chọn, tạo giống dược liệu mới có chất lượng, giá trị kinh tế cao, phục vụ sản xuất dược liệu trong khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh (*Văn bản số 2448/UBND-KGVX ngày 19/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

- Đã xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với một số loài dược liệu địa phương *(như sâm Ngọc Linh, đảng sâm)* trình Bộ, ngành Trung ương cho ý kiến để làm cơ sở ban hành và tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về giống cây trồng và chất lượng các sản phẩm từ Sâm Ngọc Linh, đẳng sâm theo quy định, tuy nhiên đến nay chưa có phản hồi của các Bộ, ngành trung ương; Trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ sung đặt cách giống Sâm Ngọc Linh vào Danh mục giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam theo Pháp lệnh Giống cây trồng năm 2004, Luật Trồng trọt năm 2018 và các quy định hiện hành liên quan, hiện nay đã được Hội đồng Khoa học thẩm định 0[[11]](#footnote-12) hồ sơ đề nghị bổ sung giống Sâm Ngọc Linh Kon Tum vào danh mục giống dược liệu được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam.

- Đã xác định vị trí, quy mô các vườn ươm dược liệu tại 03 huyện: Đăk Glei, Kon Plông và Tu Mơ Rông và chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei, Kon Plông và Tu Mơ Rông xây dựng các vườn ươm dược liệu phục vụ nhu cầu phát triển, mở rộng diện tích dược liệu trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo rà soát, xác định quỹ đất với quy mô phù hợp để hình thành khu công nghiệp để thu hút các dự án đầu tư, chế biến dược liệu tập trung trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các doanh nghiệp Hàn Quốc. Tổ chức thăm và học tập kinh nghiệm và kết nối với các tổ chức nghiên cứu, doanh nghiệp uy tín về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Israel và Hàn Quốc để hợp tác, chuyển giao công nghệ và hỗ trợ ứng dụng công nghệ trong công tác nuôi trồng và phát triển dược liệu trên địa bàn tỉnh, nhất là đối với Sâm Ngọc Linh.

- Triển khai xây dựng mô hình liên kết chuỗi sản xuất, tiêu thụ dược liệu trên địa bàn tỉnh; khuyến khích ứng dụng công nghệ vào trong nghiên cứu, nuôi trồng và sản xuất các sản phẩm dược liệu trên địa bàn tỉnh; đồng thời, đang triển khai hỗ trợ giống đảng sâm, đương quy theo chính sách tại Đề án đầu tư phát triển và chế biến dược liệu tỉnh Kon Tum.

Đến nay, tổng diện tích trồng dược liệu trên toàn tỉnh khoảng 1.265 ha, trong đó diện tích Sâm Ngọc Linh đã trồng khoảng 600 ha với sản lượng đạt khoảng 4.600 tấn([[12]](#footnote-13)) (*chưatính Sâm Ngọc Linh do đang trong giai đoạn nhân giống, chưa khai thác*); cơ bản bước đầu hình thành các vùng phát triển dược liệu tập trung đối với các loài dược liệu chủ lực của tỉnh, góp phần tạo nguồn thu nhập, nâng cao đời sống cho người dân, bộ mặt nông thôn từng bước thay đổi và ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh.

**2.2. Lĩnh vực đột phá chỉnh trang, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, các khu đô thị mới, các khu, cụm công nghiệp - đô thị - dịch vụ:**

***a) Về chỉnh trang, phát triển đô thị kết hợp với thương mại, dịch vụ; chấn chỉnh tình trạng lần chiếm vỉa hè, lòng đường***

- Đã tập trung giải quyết thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để sớm triển khai đầu tư,… có nhiều chuyển biến tích cực. Các sở, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo nhiệm vụ được giao, phối hợp đôn đốc, tạo điều kiện thuận lợi, tập trung giải quyết thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để sớm triển khai đầu tư các dự án chỉnh trang, phát triển đô thị([[13]](#footnote-14)); đặc biệt đối với các dự án đã được chấp thuận chủ trương khảo sát, nghiên cứu đầu tư hoặc đã phê duyệt quy hoạch xây dựng, chấp thuận đầu tư([[14]](#footnote-15)). Triển khai các giải pháp đồng bộ trong phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị giữa xây dựng mới và chỉnh trang đô thị hiện hữu; trong đó kết hợp vớiphát triển đô thị thông minh, đô thị tăng trưởng xanh và ứng phó biến đổi khí hậu theo các Đề án, Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của UBND tỉnh([[15]](#footnote-16)).

Riêng, qua kiểm tra trên địa bàn thành phố Kon Tum, công tác quản lý trật tự xây dựng, trật tự đô thị còn nhiều hạn chế, xảy ra tỉnh trạng xây dựng không phép, sai phép, không phù hợp với quy hoạch; lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường, nhất là tại các khu vực chợ, trung tâm thương mại, chợ tạm, các trục đường lớn tập trung kinh doanh, mua bán; xảy ra tình trạng hình thành các khu dân cư tự phát mà không đảm bảo các tiêu chí về hình thành khu dân cư đô thị dẫn đến phá vỡ quy hoạch, không đảm bảo vệ sinh môi trường, định hướng phát triển đô thị.

***b) Về phát triển hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp gắn với đô thị - dịch vụ***

- Tại Khu công nghiệp Sao Mai:Đã triển khai các bước để trình điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thành phố Kon Tum tại khu vực Sao Mai theo hướng điều chỉnh ranh giới Khu công nghiệp Sao Mai 150 ha *(đã phê duyệt quy hoạch)* và bổ sung Khu Đô thị - Dịch vụ Sao Mai 50 ha *(đang lập nhiệm vụ quy hoạch)* liền kề([[16]](#footnote-17)). Đối với Dự án cụm nhà máy chế biến thực phẩm và dược liệu công nghệ cao Nam Kon Tum của Công ty Cổ phần Dược liệu và Thực phẩm Măng Đen tại Khu công nghiệp Sao Mai: Đã giao Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan rà soát việc đề nghị thu hồi chủ trương đầu tư, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét có văn bản báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo, trước khi triển khai các bước tiếp theo([[17]](#footnote-18)). Dự án Chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai đã được phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu([[18]](#footnote-19)) để triển khai dự án. Dự án Đầu tư xây dựng Hệ thống xử lý nước thải tập trung tại Khu công nghiệp Sao Mai đã phê duyệt bước hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công – dự toán([[19]](#footnote-20)) để triển khai các bước tiếp theo, nhằm đáp ứng các điều kiện hoạt động và thu hút đầu tư.

- Tại Khu công nghiệp Hòa Bình (giai đoạn II):Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thành phố Kon Tum([[20]](#footnote-21))*(tại khu vực phường Ngô Mây),* điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Hòa Bình giai đoạn II; đã phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án([[21]](#footnote-22)): Chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Trên cơ sở đó, đưa ra giải pháp khai thác quỹ đất Khu dân cư để tạo vốn đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp.

- Tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y:Hiện đang hoàn thành công tác lập quy hoạch chi tiết và cắm mốc giới quy hoạch *(Khu Đô thị Nam Bờ Y, Đô thị Tây Bờ Y, Đô thị Bắc Bờ Y)*, tuy nhiên, hiện nay chưa có nguồn kinh phí để đầu tư hạ tầng theo quy hoạch được duyệt.

- Đối với khu công nghiệp Đăk Tô: Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan rà soát việc đề nghị thu hồi chủ trương đầu tư, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét có văn bản báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo, trước khi triển khai các bước tiếp theo([[22]](#footnote-23)).

- Đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn các huyện, thành phố:Hiện nay có 06 cụm công nghiệp, đã được đầu tư các hạng mục hạ tầng kỹ thuật cơ bản và được doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh sản xuất đăng ký, thuê đất hoạt động, hiện nay đang tiếp tục đầu tư hạ tầng kỹ thuật để đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và đảm bảo an toàn môi trường, phòng cháy chữa cháy...

- Công tác đầu tư, hoàn thiện hạ tầng các khu, cụm công nghiệp theo thứ tự ưu tiên. Bố trí không gian sản xuất khoa học, tiết kiệm, hiệu quả; đặc biệt là hệ thống xử lý nước thải, rác thải, khí thải và chất thải công nghiệp đảm bảo phát triển bền vững. Tăng cường quản lý sử dụng đất, tránh tình trạng giữ đất nhưng không thực hiện dự án của các nhà đầu tư.

- Công tác rà soát, kiểm tra, đánh giá tổng thể hiệu quả sử dụng đất tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn đang được triển khai:

+ Việc hình thành các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu tiếp nhận các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm, trên cơ sở khai thác tiềm năng lợi thế trong vùng, thu hút vốn đầu tư, tạo việc làm cho lao động tại địa phương, nâng cao thu nhập cải thiện đời sống của nhân dân, tăng thu cho ngân sách; tiếp thu tiến bộ khoa học và công nghệ góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, hiện này chỉ có Khu công nghiệp Hoà Bình (giai đoạn 1) và được đầu tư hạ tầng tương đối hoàn thiện *(đường, điện, hiện thống xử lý nước thải tập trung…)*. Còn lại các cụm công nghiệp khác chỉ dừng lại ở mức độ sắp xếp, bố trí lại các ngành nghề có khả năng gây ô nhiễm trong khu dân cư, tỷ lệ lấp đầy không cao. Mặt khác, một số ngành nghề được các doanh nghiệp thuê đất để sản xuất các mặt hàng thủ công, mỹ nghệ, kỹ nghệ sắt, đá granit… là chính (*Cụm công nghiệp Đăk Xú, Cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp làng nghề H’nor).*

+ Cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp xã Hoà Bình và Thanh Trung chỉ dừng lại ở hiệu quả di dời được các lò gạch ngói thủ công trên địa bàn nội thành phố Kon Tum ra khỏi khu dân cư gây ô nhiễm môi trường, mỹ quan đô thị, trật tự an toàn xã hội. Việc quản lý sử dụng đất còn rất phức tạp, các hộ gia đình tự ý chuyển nhượng đất để xây dựng cơ sở sản xuất, tình trạng khai thác đất trái phép để làm nguyên liệu sản xuất gạch, ngói còn xảy ra. Công nghệ sản xuất gạch, ngói vẫn còn lạc hậu nên có nguy cơ ô nhiễm môi trường nhất là môi trường nước, không khí...

+ Khu Công nghiệp Đăk Tô mặc dù đã được gia hạn nhiều lần nhưng Tập đoàn Tân Mai triển khai vẫn chậm tiến độ gây lãng phí đến nguồn tài nguyên đất *(UBND tỉnh đang chỉ đạo Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xem xét báo cáo cấp có thẩm quyền chỉ đạo có giải pháp triển khai các bước tiếp theo)*.

***c) Về công tác giải phóng mặt bằng***

- Đã chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Quy chế phối hợp nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng theo Quyết định số 42/2017/QĐ-UBND, ngày 30/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Triển khai kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực của Trung tâm phát triển quỹ đất các huyện, thành phố, Ban quản lý dự án đầu tư liên quan lĩnh vực đầu tư xây dựng, chỉnh trang và phát triển đô thị.

***d) Về phân bổ vốn đầu tư ưu tiên, tập trung đầu tư***

- Xây dựng danh mục dự án kết cấu hạ tầng đô thị, khu vực phát triển đô thị ưu tiên triển khai trong năm 2019 và giai đoạn năm 2020 - 2025: Đã đề xuất chủ trương đầu tư các dự án: Chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai, Khu công nghiệp Hòa Bình (giai đoạn 2); đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tại các khu, cụm công nghiệp đế đáp ứng các điều kiện hoạt động và thu hút đầu tư.

- Đã trình cấp có thẩm quyền xem xét phân bổ vốn đầu tư ưu tiên tập trung vào các công trình trọng điểm của tỉnh hoàn thành trong giai đoạn 2019 – 2020 để triển khai các dự án theo đúng tiến độ như: Đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24; Đường bao khu dân cư phía Bắc và phía Nam thành phố Kon Tum; Đầu tư hạ tầng phát triển quỹ đất Khu đô thị phía Nam cầu Đăk Bla, thành phố Kon Tum; Cầu số 01, số 3 qua sông Đăk Bla, thành phố Kon Tum;…

**2.3. Lĩnh vực đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; hình thành Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh và tăng cường xúc tiến đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp**

***a) Về đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính:***

- Tiến hành rà soát các thủ tục hành chính theo Nghị quyết của Chính phủ và phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được Bộ ngành phê duyệt, đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp và kiến nghị thực thi đầy đủ điều kiện kinh doanh đã bị bãi bỏ, những nội dung được đơn giản hóa của các quy định về điều kiện kinh doanh; không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh hoặc ban hành các văn bản có nội dung quy định điều kiện kinh doanh trái quy định của pháp luật. Rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, nhằm rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, giảm chi phí giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban ngành cập nhật các văn bản Quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính do các Bộ, ngành Trung ương công bố để tham mưu ban hành Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

Trong năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành **30** Quyết định công bố mới; sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành với 1412 thủ tục hành chính (trong đó: 558 thủ tục hành chính ban hành mới; 239 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế và 615 thủ tục hành chính bị bãi bỏ).

Trong 5 tháng đầu năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 30 Quyết định công bố thủ tục hành chính của các Sở, ban ngành, trong đó có 16 Quyết định chuẩn hóa (03 quyết định chuẩn hóa ban hành năm 2019) và 14 quyết định ban hành mới; sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh. Đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh có 2.033 thủ tục hành chính (trong đó: cấp tỉnh: 1623, cấp huyện: 289; cấp xã: 121).

- Hoàn thiện việc rà soát danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công cấp tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Cổng Dịch vụ công Quốc gia và các văn bản của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn, triển khai việc kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công Quốc gia; Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn thành việc rà soát thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh. Phối hợp, triển khai thực hiện việc kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Ban hành các văn bản chỉ đạo để các cơ quan, đơn vị địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện, đồng thời tuyên truyền, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện khai thác thông tin về thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh theo quy định ([[23]](#footnote-24)). Tỉnh cũng đã ký cam kết đồng hành cùng Văn phòng Chính phủ trong việc xây dựng, vận hành, phát triển Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đến nay, tỉnh Kon Tum công khai cơ sở dữ liệu quốc gia với 1.758 thủ tục hành chính và đã hoàn thành đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia; đã cập nhật trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và Cổng Dịch vụ công của tỉnh với số lượng 378 dịch vụ công trực tuyến, gồm: 244 dịch vụ công mức độ 3, 134 dịch vụ công mức độ 4.

Tỉnh Kon Tum đã hoàn thành việc kết nối, đồng bộ trạng thái hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính để theo dõi tình hình, kết quả giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Thực hiện hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; đồng thời tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý điều hành. Năm 2019, Tỉnh đã triển khai phần mềm Quản lý văn bản và điều hành VNPT-Ioffice, kết nối tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh([[24]](#footnote-25)) và liên thông với Trục liên thông văn bản quốc gia.

Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện ký số trên tất cả các văn bản điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử qua Trục liên thông văn bản quốc gia (trừ văn bản mật) giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Văn phòng Chính phủ; đến nay việc triển khai chữ ký số trong hoạt động trao đổi thông tin giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh đã đem lại những kết quả tích cực; đã không gửi văn bản giấy đối với 22 loại văn bản([[25]](#footnote-26)) điện tử đã ký số. Tính đến tháng 12 năm 2019, tổng số chứng thư số trên toàn tỉnh là: 54 sim PKI; 1.241 thiết bị([[26]](#footnote-27)) cấp cho đối tượng cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp huyện, xã. Việc ứng dụng chữ ký số được đẩy góp phần hiện đại hóa nền hành chính công.

Trong năm 2019, tổng số văn bản trao đổi trên môi trường mạng giữa các cơ quan nhà nước với 3.465.891 văn bản([[27]](#footnote-28)), tỷ lệ văn bản điện tử trao đổi nội bộ có áp dụng chữ ký số đạt 100% (trừ văn bản mật). Trong đó, khi áp dụng hệ thống Ioffice (từ ngày 12 tháng 03 năm 2019 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019): toàn tỉnh đã xử lý 144.922 văn bản đi - tỷ lệ văn bản ký số/tổng số văn bản đi - đạt 77,94%. Trong đó, có 137.171 văn bản hoàn toàn điện tử - tỷ lệ 94,65%.

Triển khai hệ thống phần mềm Dịch vụ công trực tuyến - Một cửa điện tử tỉnh (VNPT-iGate) chính thức đi vào hoạt động. Tính đến cuối tháng 12 năm 2019, số lượng truy cập cổng dịch vụ công là 90.273 lượt, với số lượng 249 tài khoản công dân/tổ chức. Đến nay, Hệ thống đã được kết nối với cổng dịch vụ công quốc gia hoạt động ổn định, đảm bảo kết nối, cung cấp thông tin và dịch vụ công mọi lúc, mọi nơi.

Việc sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT iOffice, ứng dụng chữ ký số đã mang lại hiệu quả hết sức thiết thực, nhất là việc giải quyết thủ tục hành chính; quá trình xử lý văn bản, ký hồ sơ thủ tục hành chính không bị chậm trễ do lãnh đạo đi công tác…

***b) Về hình thành Trung tâm hành chính công cấp tỉnh***

Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện các lĩnh vực đột phá trong năm 2019, ngày 10 tháng 01 năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 31/QĐ-UBND về ban hành chương trình hành động triển khai ba (03) lĩnh vực đột phá phát triển kinh tế-xã hội năm 2019 trên địa bàn tỉnh, trong đó có chương trình hành động triển khai lĩnh vực đột phá đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; hình thành Trung tâm hành chính công cấp tỉnh và tăng cường xúc tiến đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp năm 2019.

Triển khai Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2019: Tỉnh đã thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh *(tại Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh)* và đưa vào hoạt động ngày 18 tháng 7 năm 2019; theo đó có 1.162 thủ tục hành chính được thực hiện tại Trung tâm ngay khi Trung tâm đi vào hoạt động trên tổng số 1.402 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban ngành (đạt tỷ lệ 83%). Bên cạnh đó, để đảm bảo theo dõi, kiểm tra quá trình giải quyết thủ tục hành chính tại các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo xây dựng quy trình nội bộ thực hiện các thủ tục hành chính; đồng thời thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử. Với việc sử dụng Hệ thống thông tin một cửa điện tử đã giúp cho việc theo dõi, kiểm tra việc giải quyết thủ tục hành chính mang tính thống nhất, xuyên suốt và có sự đôn đốc, nhắc nhở kịp thời trong giải quyết thủ tục hành chính. Sau khi Trung tâm đi vào hoạt động, để đảm bảo việc giải quyết tập trung thống nhất các TTHC tại Trung tâm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành tiếp tục rà soát, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố số thủ tục hành chính còn lại đưa ra Trung tâm thực hiện. Với sự chỉ đạo quyết liệt, đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2019 các sở, ban ngành đã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt 1.357/1.430 TTHC đưa ra thực hiện tại Trung tâm (đạt tỷ lệ 95%/tổng số TTHC cấp tỉnh).

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho công dân và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Kon Tum, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt 30 thủ tục hành chính thuộc 02 lĩnh vực: Giao dịch đảm bảo và Đăng ký biến động đất đai thuộc phạm vi tiếp nhận tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Kon Tum đưa ra thực hiện tại Trung tâm, đồng thời chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành các thủ tục đăng ký con dấu thứ hai của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Kon Tum; cử 01 Phó Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đến thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm để thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo hình thức 04 tại chỗ (kể từ ngày 07 tháng 10 năm 2019). Với việc triển khai các nội dung nêu trên đã giúp cho giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai cho công dân và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố được đảm bảo công khai, minh bạch; nhanh chóng, thuận tiện được công dân và doanh nghiệp đánh giá cao.

Đến nay, số thủ tục hành chính của các sở, ban ngành (gồm 18/20 sở, ban ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và 02 đơn vị ngành dọc - Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh) thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm là 1.485/1.623 (91,5%/tổng số TTHC cấp tỉnh).

- Kết quả tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Sau khi đi vào hoạt động *(từ ngày 18/07/2019 đến ngày 11/6/2020),* Trung tâm đã phối hợp với các sở ngành, địa phương giải quyết thủ tục hành chính cụ thể: Đã tiếp nhận tổng số 16.122 hồ sơ, trong đó: 13.653 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp, 1.474 hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang, 995 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến (Sở Công Thương: 940 hồ sơ trực tuyến; Sở Y tế: 44 hồ sơ trực tuyến và 11 hồ sơ của các đơn vị khác như Sở Tư pháp (01), Sở Thông tin và Truyền thông (01), Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (05), Sở Giáo dục và Đào tạo (02), Sở Giao thông vận tải (02)). Kết quả giải quyết thủ tục hành chính: 13.551 hồ sơ đã giải quyết, trong đó: 12.696 hồ sơ giải quyết đúng và sớm hạn (đạt tỷ lệ 89,1%).

Việc hoàn thành và đưa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đi vào hoạt động là bước đột phá trong khâu cải cách thủ tục hành chính; với phương châm lấy sự hài lòng của tổ chức và cá nhân là thước đo chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước. Trung tâm đi vào hoạt động đã đảm bảo được việc theo dõi, giám sát toàn bộ quá trình giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan cấp tỉnh; giảm thiếu tối đa sự nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho các tổ chức, cá nhân khi đến giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

***c) Về tăng cường xúc tiến đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp***

- Về tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án khởi nghiệp:

+ Duy trì thường xuyên hoạt động hệ thống “Tiếp nhận, phản hồi kiến nghị của doanh nghiệp” trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và mô hình cà phê “khởi nghiệp – doanh nhân” định kỳ vào lúc 06h30 - 08h00 sáng thứ 5 hằng tuần tại cửa hàng cà phê “Đăk Mar Coffee”. Đã thực hiện thu hồi chủ trương đầu tư đối với 04 dự án triển khai chậm tiến độ hoặc không triển khai thực hiện; đồng thời, giãn tiến độ đối với các dự án gặp khó khăn, vướng mắc nhằm hỗ trợ nhà đầu tư. Tổng hợp, sắp xếp giảm được 284 cuộc thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lắp để tránh ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp. Hướng dẫn và cung cấp thông tin cho doanh nghiệp đến tìm hiểu cơ hội đầu tư vào tỉnh Kon Tum.

+ Hội đồng Tư vấn, hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh đã xét duyệt, hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh đã lựa chọn được 34 dự án, ý tưởng khởi nghiệp để thực hiện các bước hỗ trợ để hiện thực hóa sản phẩm, trong đó đã hỗ trợ và giải ngân 10 dự án với dư nợ 922,8 triệu đồng*([[28]](#footnote-29)*), 02 dự án chuẩn bị triển khai (*đang trong quá trình chuẩn bị các thủ tục về đất, cơ sở hạ tầng…*)([[29]](#footnote-30)). Qua kiểm tra thực tế tại các dự án khởi nghiệp được hỗ trợ vốn, việc sử dụng vốn đúng mục đích, tình hình kinh doanh khá ổn định, thực hiện đúng cam kết và có chiều hướng phát triển..

- Tăng cường tuyên truyền, quảng bá xúc tiến đầu tư, khởi nghiệp:Tổ chức đoàn lãnh đạo cấp cao của tỉnh tham dự sự kiện quảng bá địa phương tại Úc bắt đầu từ ngày 24/3/2019 và Hội nghị hợp tác phi tập trung Việt - Pháp lần thứ XI tại Pháp từ ngày 30/3/2019; Đoàn cấp cao của tỉnh *(do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh làm Trưởng đoàn)* đã có chuyến công tác tại 02 nước Hàn Quốc và I-xra-en để xúc tiến đầu tư, thương mại và thiết lập quan hệ hữu nghị và hợp tác (tháng 7/2019). Triển khai đề án Xúc tiến thương mại địa phương và Quốc gia năm 2019; vận động các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia hội chợ Thương mại, Du lịch khu vực tam giác phát triển CLV tại Campuchia, hội chợ triển lãm các sản phẩm chuyên ngành cà phê tại thành phố Buôn Mê Thuột, tỉnh Đăk Lăk,...

- Xây dựng ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư: Chuẩn hóa đa dạng các bộ tài liệu của tỉnh để tham dự các hội nghị, hội thảo, chương trình trong và ngoài nước; bộ tài liệu chung phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư trong năm.

- Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư, khởi nghiệp:Hướng dẫn, yêu cầu các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức, đoàn thể đăng ký học viên tham dự lớp đào tạo khởi nghiệp lần thứ nhất năm 2019.

- Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư: Tiếp nối kết quả từ việc thiết lập quan hệ hợp tác song phương cấp tỉnh giữa tỉnh Kon Tum với các địa phương, đối tác của Hàn Quốc. Tổ chức đón và làm việc với các doanh nghiệp Hàn Quốc đến khảo sát, thăm quan một số địa điểm để nghiên cứu đầu tư tại Khu kinh tế và trên địa bàn tỉnh nhằm tăng cường việc kết nối, thu hút đầu tư các doanh nghiệp Hàn Quốc đầu tư vào lĩnh vực du lịch, nông nghiệp công nghệ cao và phát triển kinh tế cửa khẩu.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh:Triển khai rà soát, thực hiện báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 1118-KT/TU ngày 29/7/2009 của Tỉnh ủy khóa XIII “về Đề án nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh”, gắn với sơ kết 03 năm thực hiện Kết luận số 345-KL/TU, ngày 24/5/2016 “về Đề án Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh tỉnh Kon Tum đến năm 2020*”*.

**II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC**

**1. Lĩnh vực triển khai thực hiện phát triển nông nghiệp đi vào chiều sâu theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ; bảo tồn, đầu tư phát triển Sâm Ngọc Linh và các dược liệu khác gắn với xây dựng liên kết chuổi giá trị và phát triển thương hiệu trên địa bàn tỉnh.**

- Vốn đầu tư cho nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao rất lớn, trong khi điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh khó khăn, nguồn thu ngân sách hạn chế nên việc đầu tư hạ tầng vùng quy hoạch phát triển rau hoa còn hạn chế nên chưa thu hút được nhiều các dự án đầu tư; nguồn nhân lực chuyên sâu về nông nghiệp công nghệ cao còn thiếu và yếu, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập.

- Quá trình tuyên tryền, vận động Nhân dân thực hiện Chủ trương dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng cánh đồng lớn thực hiện phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo Kết luận số 366-KL/TU ngày 17/02/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, gặp nhiều khó khăn vì đa số người dân nông thôn trên địa bàn thành phố là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức về phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng cánh đồng lớn thực hiện phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao còn hạn chế, chủ yếu là sản xuất nông nghiệp tự phát là chính.

- Việc phát triển cây dược liệu, đặc biệt là cây Sâm Ngọc Linh vẫn còn mang tính tự phát, chưa theo quy hoạch, chưa theo khuyến cáo về áp dụng các biện pháp kỹ thuật từ trồng đến chăm sóc và thu hoạch nên dẫn đến khó khăn trong việc hình thành chuỗi liên kết giá trị và phát triển thương hiệu.

- Việc đăng ký bảo hộ giấy chứng nhận nhãn hiệu các sản phẩm dược liệu trên địa bàn tỉnh do các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện và Cục sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan thẩm quyền quyết định việc này. Sản phẩm dược liệu có nhãn mác được công nhận trên địa bàn tỉnh còn ít, nguyên nhân là do các doanh nghiệp chưa sản xuất, chế biến được các sản phẩm từ dược liệu, đồng thời việc cấp nhãn mác tốn nhiều thời gian để thực hiện (*theo quy trình mất khoảng 12 tháng để hoàn thành*).

- Đầu ra cho các sản phẩm cây dược liệu còn gặp khá nhiều khó khăn, chưa có một đơn vị hay tổ chức nào làm đầu mối thu mua, bao tiêu sản phẩm cho nhân dân. Sản phẩm sau khi thu hoạch được chủ yếu được người dân bán cho các tư thương (các thương lái nhỏ), do đó thị trường tiêu thụ dược liệu còn nhiều bấp bênh, chưa ổn định. Cơ chế, chính sách của Trung ương và địa phương chưa đủ hấp dẫn để thu hút sự đầu tư của các doanh nghiệp. Việc đầu tư phát triển dược liệu thời gian qua chỉ mang tính chất hỗ trợ, trong khi đó nguồn vốn để đầu tư, phát triển một số loại dược liệu có suất đầu tư cao, nguồn lực trong dân còn hạn chế, bên cạnh đó, nguồn giống Sâm Ngọc Linh khan hiếm, không có địa chỉ cung ứng dẫn đến khó khăn trong công tác bảo tồn và phát triển dược liệu.

**2. Lĩnh vực chỉnh trang, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, các khu đô thị mới, các khu, cụm công nghiệp - đô thị - dịch vụ**

- Về xây dựng kế hoạch đầu tư: Các đơn vị chưa xây dựng xong danh mục các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị, khu vực phát triển đô thị ưu tiên triển khai trong năm 2019 và giai đoạn 2020 - 2025 nên chưa có cơ sở xây dựng kếhoạch đầu tư.

- Về Đề án Xây dựng quy hoạch đất ở, nhà ở cho cán bộ, công chức, viên chức: Theo quy định Luật Nhà ở và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở, chính sách hỗ trợ nhà ở cho cán bộ, công chức, viên chức ngoài nhà công vụ *(chỉ dành cho các đối tượng đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định)* và nhà ở xã hội *(dành cho người có thu nhập thấp ở đô thị)* thì chưa có hình thức hỗ trợ khác. Đối với đất ở, theo quy định tại Điều 118 của Luật Đất đai năm 2013, các hình thức đầu tư phát triển nhà ở *(đầu tư xây dựng nhà ở để bán hoặc cho thuê hoặc cho thuê mua; Giao đất ở tại đô thị, nông thôn cho hộ gia đình, cá nhân)* đều phải đấu giá quyền sử dụng đất.

- Nguồn lực bố trí cho công tác lập quy hoạch, phát triển đô thị và khả năng thu hút vốn đầu tư còn hạn chế dẫn đến việc triển khai thực hiện theo quy hoạch đô thị còn chậm.

**3. Lĩnh vực cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; hình thành Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh và tăng cường xúc tiến đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo cải cách thủ tục hành chính nhất là cấp huyện, xã chưa thực sự quyết liệt, việc quán triệt, tuyên truyền và chỉ đạo tổ chức thực hiện, bố trí nguồn lực cho cải cách thủ tục hành chính còn hạn chế. Công tác thanh tra, kiểm tra ở một số cơ quan, đơn vị chưa được thực hiện thường xuyên

- Sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành trong giải quyết TTHC chưa nhịp nhàng, chặt chẽ dẫn đến việc triển khai chưa nhất quán, thiếu đồng bộ làm ảnh hưởng đến công tác cải cách hành chính nói chung và công tác cải cách TTHC nói riêng.

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật nhiều, thường xuyên có sửa đổi, bổ sung, ban hành mới và tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, Nghị định đã có hiệu lực vẫn còn nhiều, nên việc rà soát, thống kê TTHC còn gặp những khó khăn nhất định. Bên cạnh đó, các Bộ, ngành Trung ương khi ban hành Quyết định công bố thuộc thẩm quyền quản lý ngành chưa kịp thời chuyển về cho địa phương, do đó địa phương cũng chậm ban hành công bố bộ TTHC áp dụng trên địa bàn.

- Cơ sở vật chất tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tuy đã được đầu tư nâng cấp nhưng vẫn chưa đáp ứng được hiện đại hóa nền hành chính.

- Số lượng dịch vụ công cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 còn hạn chế. Việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong việc giải quyết TTHC hiệu quả chưa cao vì khả năng tiếp cận thông tin, trình độ, phương tiện máy móc ứng dụng công nghệ thông tin của người dân còn hạn chế.

- Hạ tầng, thiết bị về CNTT cũng như việc ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ thiếu đồng bộ, tập trung nhưng chưa được rà soát, đánh giá để có giải pháp triển khai hiệu quả, tránh lãng phí;,… Việc khai thác phần mềm Quản lý văn bản và điều hành VNPT - Ioffice, gắn với việc ứng dụng chữ ký ở một số đơn vị, địa phương còn chưa cao([[30]](#footnote-31)); lực lượng chuyên trách trong lĩnh vực CNTT còn mỏng, trình độ, năng lực chuyên môn chưa cao, thiếu chuyên nghiệp nhất là ở cơ sở; công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin chưa được quan tâm đúng mức; một số Trang thông tin điện tử của một số đơn vị, địa phương tính bảo mật chưa cao, khai thác chưa hiệu quả.

- Hệ thống *“Tiếp nhận, phản hồi kiến nghị của doanh nghiệp”* và mô hình cà phê *“khởi nghiệp – doanh nhân”* chưa được các doanh nghiệp, nhà đầu tư biết đến và xem là kênh hiệu quả để phản ánh các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị.

- Công tác thu hút nhà đầu tư nước ngoài còn gặp khó khăn về vấn đề đất đai và chi phí đền bù giải phóng mặt bằng ảnh hưởng đến chi phí đầu tư dự án.

- Các địa phương chưa thực hiện tốt công tác rà soát quỹ đất phù hợp với quy hoạch, tiềm năng, lợi thế hiện có của địa phương, đề xuất danh mục Dự án thu hút đầu tư để tạo điều kiện thuận tiện trong công tác thu hút, kêu gọi đầu tư.

- Nguồn vốn hoạt động của Quỹ Hỗ trợ khởi nghiệp còn ít; kinh phí xúc tiến đầu tư còn nhiều khó khăn.

- Số lượng các dự án, ý tưởng khởi nghiệp còn ít; một số ý tưởng thiếu tính đổi mới, sáng tạo, nhiều tác giả chưa phân biệt rõ khởi nghiệp sáng tạo với lập nghiệp hay các hoạt động kinh doanh thông thường./.

1. () Tại Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện 03 lĩnh vực đột phá phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Chương trình hành động triển khai thực hiện phát triển nông nghiệp công nghệ cao, Sâm Ngọc Linh và các dược liệu khác gắn với xây dựng liên kết chuỗi giá trị và phát triển thương hiệu trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo khoản 1 Điều 1 Quyết định số 31/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh. [↑](#footnote-ref-2)
2. () Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Tổ chỉ đạo thực hiện lĩnh vực đột phá trong nông nghiệp; [↑](#footnote-ref-3)
3. () Kế hoạch số 115/KH-TCĐ ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Tổ Chỉ đạo thực hiện lĩnh vực đột phá trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh [↑](#footnote-ref-4)
4. () Quyết định số 129/QĐ-TCĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019 về việc kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai các nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp tại Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch số 115/KH-TCĐ ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Tổ Chỉ đạo thực hiện lĩnh vực đột phá trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh [↑](#footnote-ref-5)
5. () Kế hoạch số 45-KH/ĐUSNN ngày 15-01-2019 của Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn bản số 235/SKHĐT-TH, ngày 18-02-2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; Kế hoạch số 37/KH-SVHTTDL ngày 14-03-2019 của Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Kế hoạch số 12a/KH-BQLKKT, ngày 22-2-2019 của Ban quản lý khu kinh tế tỉnh; Kế hoạch số 03/KH-SNgV, ngày 14-2-2019 của Sở Ngoại Vụ; Kế hoạch số 504/KH-SYT ngày 25-02-2019 của Sở Y Tế; Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 19-02-2019 của UBND huyện Đăk Hà; Kế hoạch số 114-KH/HU, ngày 11-3-2019 của Huyện ủy Ngọc Hồi; Kế hoạch số 15/KH-SCT ngày 07-3-2019 của Sở Công thương; Hướng dẫn số 02/HD-SXD ngày 12-3-2019 của Sở Xây dựng; Chương trình số 102-Ctr/HU ngày 18-02-2019 của Huyện ủy Kon Plông; Kế hoạch số 142/KH-STNMT ngày 19-3-2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường... [↑](#footnote-ref-6)
6. () 02 doanh nghiệp tại huyện Kon Plông và 01 doanh nghiệp tại thành phố Kon Tum. [↑](#footnote-ref-7)
7. () Theo Quyết định số 66/2015/QĐ-TTg, ngày 25/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí, thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. [↑](#footnote-ref-8)
8. () Đến nay, người dân đã nhân rộng và phát triển được khoảng gần 50 ha sản xuất rau và 14 ha trồng cây ăn trái (cam, bơ, bưởi, thanh long ruột đỏ) theo tiêu chuẩn VietGAP, có ứng dụng công nghệ tưới nước tiết kiệm, tự động; hơn 1.000 ha sản xuất cà phê theo tiêu chuẩn 4C, UTZ, RFA, Faitrade.; diện tích cây trồng cạn được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước: 7.051,7 ha. Ngoài ra, có một số dự án đầu tư sản xuất nông nghiệp tại huyện Kon Plông đã áp dụng quy trình thực hành sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, Viet Gap, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao (như nhà màng, hệ thống tưới,…),...., hiện nay có khoảng 118 ha sản xuất các sản phẩm rau, củ, quả các loại như: bí nhật, bắp sú, cà chua bi, dâu tây, cà rốt, khoai tây, súp lơ, xà lách,…. và có khoảng 200ha phát triển các loại cây ăn quả như: Cam, Bưởi, Chanh, Bơ, Chuối,.... Công ty CP Đường Kon Tum ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất mía, nâng năng suất mía lên 80-100 tấn/ha;..... [↑](#footnote-ref-9)
9. () như công nghệ chuồng trại khép kín với hệ thống làm mát, điều khiển nhiệt độ chuồng nuôi, máng ăn và nước uống tự động; xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường bằng công nghệ khí sinh học (biogas); sử dụng các chế phẩm vi sinh trong công nghệ xử lý đệm lót sinh học ở một số trang trại, gia trại chăn nuôi; Đến nay đã có 10 trang trại nuôi heo khép kín; 26 hộ chăn nuôi gia cầm tập trung có quy mô tối thiểu là từ 200 con gia cầm. Ngoài ra có hàng nghìn hộ gia đình chăn nuôi sử dụng hầm biogas; Tổ chức thụ tinh nhân tạo cho 2.288 con bò cái (Trong đó bò cái có chửa là 2.024 con; bò đang theo dõi 28 con) và luỹ kế bê con sinh ra từ 2016 đến nay là: 1.507 con bê lai; hình thành 01 trại chăn nuôi dê ứng dụng công nghệ cao với quy mô chăn nuôi gần 10.000 con;... [↑](#footnote-ref-10)
10. Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 30-10-2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển dược liệu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Thông báo số 369/TB-VPCP ngày 24-9-2018 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị đầu tư, phát triển Sâm Ngọc Linh và các dược liệu khác tỉnh Kon Tum; [↑](#footnote-ref-11)
11. () Quyết định số 88/QĐ-BNN-TT ngày 07-01-2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. [↑](#footnote-ref-12)
12. Tổng diện tích dược liệu ước khoảng 1.265 ha, trong đó: Sâm Ngọc Linh 600 ha, Đảng Sâm 118 ha, Sa Nhân tím 05 ha, Ý dĩ (bo bo) 399 ha, Nghệ vàng 72,6 ha, Đinh lăng 9,9 ha, Đương quy 16,1 ha. [↑](#footnote-ref-13)
13. () Cụ thể: (1) Huyện Kon Plông: Triển khai lập dự án khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng xã hội tại các xã có khả năng *(chọn xã Măng Cành làm thí điểm)* và triển khai đầu tư các công trình hạ tầng, xây dựng xã nông thôn mới theo các nhiệm vụ đã xác định; tiếp tục nâng cấp 12 tuyến đường khu trung tâm huyện với chiều dài 7,45km; hoàn chỉnh đề án thành lập thị trấn Măng Đen; hoàn thiện các thủ tục thu hút đầu tư các khu du lịch Hồ Đăk Ke, thác Lô ba, tháng Pa Sĩ (2) Huyện Sa Thầy: Lồng ghép, cân đối từ ngân sách địa phương để thực hiện các dự án phúc lợi công cộng trên địa bàn thị trấn theo quy hoạch được duyệt như: Trung tâm Văn hóa huyện Sa Thầy (TMĐT: 12 tỷ đồng); Xây dựng Khu sinh hoạt văn hóa thể thao cộng đồng (TMĐT: 8 tỷ dồng); Trung tâm văn hóa – thể thao (TMĐT: 23,8 tỷ đồng); Trường THCS Nguyễn Tất Thành, huyện Sa Thầy (TMĐT: 10 tỷ đồng), Mở rộng Chợ trung tâm huyện Sa Thầy (10,2 tỷ đồng); Vườn hoa cây xanh trước nghĩa trang liệt sỹ huyện (TMĐT: 8,3 tỷ); Mở rộng đường Trần Hưng Đạo đoạn từ đường Trường Chinh đến đường bê tông ngõ 406 (TMĐT: 4,7 tỷ); Nâng cấp đường Bế Văn Đàn (TMĐT: 9,0 tỷ); Nâng cấp đường Trần Phú (TMĐT: 2,3 tỷ); Xây dựng một số tuyến đường nội thị trấn Sa Thầy (TMĐT: 6,4 tỷ); các công trình điện công lộ, đèn trang trí (TMĐT toàn bộ khoảng 2 tỷ đồng). (3) Huyện Tu Mơ Rông: Tiến hành lập dự án đầu tư một số tuyến đường nội bộ, khảo sát, bố trí hệ thống thu gom nước, trồng cây xanh; đang triển khai lập dự án công trình cấp nước sinh hoạt; (4) Huyện Đăk Hà: Xây dựng kế hoạch tập trung các nguồn lực, thu hút đầu tư phấn đấu đến năm 2020 đầu tư hoàn thành 02/5 khu vực phát triển đô thị thí trấn Đăk Hà; đến năm 2025 đầu tư hoàn chỉnh hình thành 2/5 khu đô thị theo Đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thị trấn Đăk Hà; (5) Huyện Kon Rẫy: Huy động các nguồn lực đầu tư phát triển đô thị ở khu vực trung tâm Chính trị - Hành chính (Đăk Ruồng – Tân Lập) và thị trấn Đăk Rve, hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng đồng bộ tạo tiền đề lập đô thị loại V vào năm 2020; lập hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị khu trung tâm văn hóa – Y tế - TDTT và dân cư phía Bắc; Tiếp tục triển khai thi công xây dựng Nhà văn hóa huyện, hiện nay đang thi công phần hoàn thiện, khối lượng ước đạt 70%. Đối với chợ trung tâm huyện hiện nay đang nghiên cứu lập dự án đầu tư. Dự án cải tạo quảng trường trung tâm huyện, hiện nay đang triển khai hoàn thiện hồ sơ giai đoạn chuẩn bị đầu tư; (6) Huyện Ia H’Drai: Tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ các công trình tác động tích cực đến phát triển kinh tế như: Đề án 275, cầu Drai, Chợ trung tâm huyện, dự án điện mặt trời; xúc tiến thành lập cụm công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp diện tích 44,89ha; Triển khai Dự án cấp nước sinh hoạt Trung tâm hành chính huyện và Trung tâm xã Ia Dom, Ia Tơi; Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng công lộ khu Trung tâm Hành chính huyện Ia H’Drai; trồng cây xanh khu vực đô thị tạo cảnh quan đô thị; (7) Huyện Ngọc Hồi: Khởi công xây dựng khu xử lý chất thải rắn liên hợp tại phía Đông xã Đăk Kan; đầu tư nâng cấp các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị; điều chỉnh quy hoạch chợ thị trấn Plei Kần sang vị trí khác cho phù hợp, nâng cấp chợ Pờ Y, chợ đầu mối thị trấn Plei Kần; (8) Huyện Đăk Glei: Tiến hành rà soát, tập trung chỉnh trang, đầu tư nâng cấp kết cấu hạ tầng thị trấn Đăk Glei, xã Đăk Pét; triển khai xây dựng cầu qua sông Pô Kô đạt 50% khối lượng; xây dựng mới nhà thi đấu đa năng huyện (với tổng mức đầu tư 10,8 tỷ đồng, hiện thi công đạt 98% khối lượng); chỉnh trang lại khu công viên hồ Đăk Xanh (tổng mức đầu tư 1,5 tỷ đồng, hiện thi công đạt 50% khối lượng); Sửa chữa cải tạo vĩa hè đường Hùng Vương; (9) Huyện Đăk Tô: Xây dựng được 02 tuyến phố văn minh trên địa bàn thị trấn Đắk Tô và 02 thôn đạt thôn kiểu mẫu theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới; chỉnh trang 01 công viên cây xanh trên địa bàn thị trấn; chỉnh trang, đầu tư xây dựng vỉa hè đối với các khu vực đã có nhà ở dân cư ổn định của 02 tuyến đường Âu Cơ và Nguyễn Văn Cừ và một số tuyến đường khác theo hình thức nhà nước và nhân dân cùng làm. [↑](#footnote-ref-14)
14. () Khu du lịch - đô thị sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp thể thao tại xã Đăk Rơ Wa; Tổ hợp thương mại dịch vụ, vui chơi giải trí và nhà phố; Tổ hợp Trung tâm thương mại kết hợp nhà ở thương mại (Shophouse); Khu đô thị dọc hai bờ sông Đăk Bla; Khu du lịch văn hoá, lịch sử Ngục Kon Tum… Đến nay, Dự án Tổ hợp Trung tâm thương mại kết hợp nhà ở thương mại (Shophouse), đang được đẩy nhanh tiến độ thực hiện; Dự án Tổ hợp thương mại dịch vụ, vui chơi giải trí và nhà phố đã tổ chức khởi công ngày 15/8/2019.… [↑](#footnote-ref-15)
15. () Kết quả đạt được trên địa bàn thành phố Kon Tum:

    - Triển khai Chương trình “Hỗ trợ nguyên vật liệu để thực hiện bê tông hóa một số tuyến đường tại các phường trên địa bàn thành phố Kon Tum, giai đoạn 2017-2020. Đến nay đã đầu tư xây dựng 210 tuyến đường tại các phường trên địa bàn thành phố Kon Tum, giai đoạn 2017-2020 theo hình thức “Nhà nước và Nhân dân cùng làm” với tổng chiều dài khoảng 61,192 Km. Đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn thành phố đã triển khai thực hiện 76 tuyến trên 210 tuyến được phê duyệt với chiều dài 21,417 Km trên 61,192 Km, đạt 35% với tổng giá trị 18.215.158.455 đồng.

    - Triển khai thực hiện Đề án cải tạo, phát triển cây xanh ở một số tuyến đường trên địa bàn thành phố Kon Tum, giai đoạn 2016-2020 phù hợp với tình hình thực tế.

    - Triển khai lắp đặt và hướng dẫn sử dụng, quản lý, vận hành, sử dụng hệ thống camera giám sát quản lý đô thị trên địa bàn các phường Quyết Thắng, Quang Trung, Duy Tân, Thắng Lợi và Trường Chinh. [↑](#footnote-ref-16)
16. () Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 13/12/2018. [↑](#footnote-ref-17)
17. () Thông báo số 2375/VP-HTKT ngày 20/9/2019 của Văn phòng UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-18)
18. () Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 03/9/2019 của UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-19)
19. () Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 07/6/2019 của UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-20)
20. () Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 01/3/2019. [↑](#footnote-ref-21)
21. () Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 của UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-22)
22. () Thông báo số 2375/VP-HTKT ngày 20/9/2019 của Văn phòng UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-23)
23. () Như: Kế hoạch số 1102/KH-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2019; Kế hoạch số 2885/KH-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2019; 3032/UBND ngày 14 tháng 11 năm 2019; Công văn số 3398/UBND-TTHCC ngày 20 tháng 12 năm 2019; Công văn số 3488/UBND-TTHCC ngày 27 tháng 12 năm 2019 [↑](#footnote-ref-24)
24. () Qua 01 năm triển khai, hệ thống iOffice đã được triển khai tại 22 đơn vị cấp tỉnh, 10 huyện, thành phố cùng các đơn vị trực thuộc; 102 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh với tổng số 5.528 users theo 3 cấp (*cấp tỉnh là 1.850; cấp huyện: 1.837; cấp xã là 1841).* [↑](#footnote-ref-25)
25. () Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định của UBND tỉnh; Văn bản hành chính của UBND tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh; Quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành, địa phương; Chỉ thị; Quy chế; Quy định; Thông báo; Hướng dẫn; Kế hoạch; Đề án; Dự án; Báo cáo; Tờ trình; Công văn; Công điện; Giấy mời; Phiếu chuyển; Phiếu báo; Lịch công tác; Tài liệu phục vụ các cuộc họp, hội nghị. [↑](#footnote-ref-26)
26. () Trong đó 882 chứng thư số cá nhân- đạt gần 100% số cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp (khoảng 885 người), 359 chứng thư số tổ chức. [↑](#footnote-ref-27)
27. () Trong đó, từ ngày 12/03/2019 đến ngày 31/12/2019 (áp dụng hệ thống Ioffice): Toàn tỉnh đã xử lý 144.922 văn bản đi - Tỷ lệ văn bản ký số/Tổng số văn bản đi - đạt 77,94% . Trong đó, có 137.171 văn bản hoàn toàn điện tử - tỷ lệ 94,65%. [↑](#footnote-ref-28)
28. () Gồm: (1) Dự án Choap Choap - Snack nấm đầu tiên tại Việt Nam; (2) Nông trại hữu cơ Nico Nico Yasai Măng Đen; (3) ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao vào bảo tồn và phát triển lan rừng gắn với du lịch trên địa bàn tỉnh Kon Turn; (4) Khởi nghiệp cùng mô hình kinh tế trang trại khép kín theo hướng hữu cơ sinh học; (5) Mô hình kinh doanh café English; (6) Nông trại hữu cơ rau thủy canh và không gian xanh Kon Tum; (7) Kora Kora - Nhà sản xuất thực phẩm từ dược liệu; (8) Chế biến dược liệu rừng, trồng đẳng sâm công nghệ cao và sản xuất chế phẩm công nghiệp từ đẳng sâm; (9) Nuôi Gà Đồi bằng dược liệu; (10) Măng đen Farmstay, phương thức thu hút nguồn nhân lực trẻ phát triển nông nghiệp và du lịch tại Măng Đen. [↑](#footnote-ref-29)
29. () Trang trại Dúi thương phẩm Tây Nguyên và Mô hình trùn quế và lợn rừng hữu cơ Đăk Hà. [↑](#footnote-ref-30)
30. Có 11/33 đơn vị có tỷ lệ ký số văn bản dưới mức trung bình của tỉnh. [↑](#footnote-ref-31)